

ÔN TẬP ĐA THỨC MỘT BIẾN

Câu 1. Trong các biểu thức sau, biểu thức nào là đơn thức một biến?

- A. $(1+x)x^3$ B. $x+3x^2$ C. $(xy+z)t$ D. $3x$

Câu 2. Bậc của đơn thức $\frac{1}{3}x^2x^3$ là:

- A. 1 B. 3 C. 4 D. 5.

Câu 3. Tích của hai đơn thức $\frac{1}{2}x$ và x có phần hệ số là:

- A. $\frac{1}{2}$ B. 2 C. 1 D. 0.

Câu 4. Tính tổng $3x^3 + 5x^3 + \left(-\frac{1}{2}\right)x^3$

- A. $\frac{15}{2}x^3$ B. $15x^3$ C. $\frac{7}{2}x^3$ D. $7x^3$

Câu 5: Cho đa thức: $P(x) = x^4 + 2x + 5 - 6x^2 + 4x^3$

a) Sắp xếp đa thức theo lũy thừa giảm của biến

- A. $P(x) = x^4 + 2x + 4x^3 + 5 - 6x^2$ B. $P(x) = x^4 + 4x^3 - 6x^2 + 2x + 5$
C. $P(x) = x^4 + 4x^3 + 6x^2 - 2x + 5$ D. $P(x) = 5 + 2x - 6x^2 + 4x^3 + x^4$

b) Bậc của đa thức P(x) là:.....

Hệ số tự do là..... Hệ số cao nhất là.....

c) $P(1)=$

$P(0)=$